TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/DS-ST
Ngày: 28-8-2019
V/v:Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Trung
Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên toà: Ông Lưu Văn A - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Sau đây viết tắt là Ngân hàng VPBank); Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Tuấn, ông Đỗ Thành Trung, cùng chức vụ: Phó giám đốc khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ VPBank Hội sở, ông Phạm Tuấn Anh, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân VPBank Hội sở (Văn bản ủy quyền ngày 02/3/2018); Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lý Viết Thắng, chức vụ: Trưởng bộ phận Xử lý nợ VPBank AMC, ông Hồ Văn Sơn sinh năm 1994, ông Đào Duy Hoàng Tùng, cùng chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC (Văn bản ủy quyền ngày 28/01/2019). Địa chỉ liên hệ: Số 19 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. "Ông Sơn có mặt".

Bị đơn: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn C, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/01/2019 và các lời khai tại Tòa án, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng VPBank trình bày: Ngày 06/6/2016 bà Hồ Thị M có vay Ngân hàng VPBank – Theo Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016 số tiền vay là 52.500.000 đồng, thời hạn vay: 24 tháng, lãi suất vay: 42%/năm cố định, khoản vay không có tài sản bảo đảm.

Ngày 10/6/2016 Ngân hàng VPBank đã giải ngân 50.000.000 đồng và bà Hồ Thị M đã nhận tiền đầy đủ, còn 2.500.000 đồng trong tài khoản không được rút để bảo đảm khoản vay. Ngày 10 hàng tháng từ 10/7/2016 đến 10/8/2018 bà M đều phải trả cả tiền gốc và tiền lãi là 3.287.152 đồng cho Ngân hàng VPBank qua tài khoản trả nợ số 101936449 được mở tại VPBank – Khối tín dụng tiểu thương địa chỉ số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 10/10/2017 bà M bắt đầu vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng VPBank bắt đầu tính lãi quá hạn trên số nợ chưa thi hành, bà M tiếp tục thanh toán thêm 3 lần, mỗi lần bà M thanh toán Ngân hàng VPBank đều trừ một phần vào nợ gốc và một phần vào nợ lãi, cụ thể nợ gốc trả tiếp là 4.383.424 đồng và trả nợ lãi tiếp là 5.478.032 đồng. Tạm tính đến ngày 28/8/2019 bà M đã thanh toán nợ gốc là 27.537.512 đồng, thanh toán nợ lãi trong hạn là 20.816.794 đồng, thanh toán lãi quá hạn là 2.742.931 đồng, thanh toán nợ lãi phạt là 345.152 đồng, tổng cộng đã thanh toán là 51.442.389 đồng. Bà M còn nợ gốc là 24.962.488 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.646.838 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.580.442 đồng, nợ lãi phạt là 16.636.448 đồng, tổng cộng số tiền bà M phải thanh toán là 68.826.216 đồng.

Nay tại phiên tòa, Ngân hàng VPBank xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần lãi phạt chậm trả là 16.636.448 đồng; buộc bà Hồ Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và quá hạn là 52.189.768 đồng theo Giấy đăng ký mở, sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ nêu trên và buộc bà M tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn trên số nợ gốc chưa thi hành theo mức lãi suất quá hạn quy định trong Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016 từ ngày 29/8/2019 cho đến ngày bà Hồ Thị M thanh toán xong nợ gốc.

Nếu bà Hồ Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ

thanh toán, Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

Về án phí, bà Hồ Thị M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Hồ Thị M đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng tại quá trình chuẩn bị xét xử và tại các phiên tòa vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, đến nay bà M không có lời khai, quan điểm tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Tòa án huyện Gia Lâm thụ lý vụ án đúng quy định; Thẩm phán tiến hành tố tụng, xác định quan hệ pháp luật đúng; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của các đương sự khi tham gia tố tụng. Các đương sự: nguyên đơn chấp hành quy định của pháp luật, bị đơn không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank về lãi phạt chậm trả, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này; chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank về toàn bộ nợ gốc và nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh từ Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016; Kể từ sau khi quá hạn bà M tiếp tục thanh toán 3 lần, căn cứ vào Quyết định 652 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước quy định phải trả hết gốc mới trả lãi để buộc Ngân hàng phải thanh toán vào nợ gốc rồi mới được trừ vào nợ lãi. Bà M tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn trên nợ gốc chưa thi hành cho đến khi thi hành xong nợ gốc tính từ ngày 29/8/2019. Về án phí đề nghị áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- *Về tố tụng:*

[1].Về thẩm quyền theo lãnh thổ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền theo lãnh thổ là Tòa án nơi bị đơn cư trú. Căn cứ vào hồ sơ tín dụng, hồ sơ khởi kiện bà Hồ Thị M có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2].Về thẩm quyền cấp Tòa án và loại việc: Căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án cấp huyện có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp quy định tại Điều 26 gồm Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự, vụ án này các

bên đang tranh chấp vay tiêu dùng do vậy Tòa án Gia Lâm thụ lý vụ án giải quyết là đúng thẩm quyền loại việc và cấp Tòa án.

[3].Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử bà Hồ Thị M đều không đến Tòa án làm việc mà không có lý do chính đáng dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Giấy triệu tập tham gia xem xét thẩm định tại chỗ, Thông báo về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: "Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập vắng mặt lần thứ hai mà không có người đại diện tham gia phiên tòa thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ", do vậy việc Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung, xét xử vắng mặt bà Hồ Thị M là đúng quy định của pháp luật.

-*Về nội dung vụ án:*

[4]Xét Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng VPBank và bà Hồ Thị M.Về hình thức của hợp đồng đã được giao kết bằng văn bản là phù hợp với Điều 401 của Bộ luật dân sự năm 2005. Về nội dung của hợp đồng: phía Ngân hàng VPBank và bà Hồ Thị M đã thỏa thuận và tự nguyện ký kết, đồng ý với các điều khoản của Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016. Tại Tòa án bà M không có mặt, nhưng đã được tống đạt lời khai của Ngân hàng VPBank, bà M không có văn bản phản đối, tình tiết này không phải chứng minh là phù hợp với khoản 2 Điều 92 của BLTTDS, nên lời khai của Ngân hàng VPBank về việc các bên thỏa thuận và ký kết Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ là có căn cứ, đúng quy định nên hợp đồng phát sinh hiệu lực, buộc các bên phải thi hành. Đến ngày 10/10/2017 bà M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng VPBank, Ngân hàng VBBank đã chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn từ ngày 10/10/2017 là đúng với thỏa thuận tại mục 1, phần VIII phần xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng VPBank. Nên buộc bà M phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank toàn bộ nợ gốc là 24.962.488 đồng là có căn cứ.

[5]. Xét về yêu cầu trả nợ lãi: Xét sự thỏa thuận về mức lãi suất vay trong hạn và mức lãi suất quá hạn của các bên là phù hợp với quy định tại Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, Ngân hàngVP Bank đã cung cấp bản tính lãi, mức lãi suất phù hợp với thỏa thuận của Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, do vậy số tiền lãi

trên nợ gốc chưa thi hành tính đến ngày 28/8/2019 lãi trong hạn là 5.646.838 đồng và lãi quá hạn là 21.580.442 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

Với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, căn cứ Quyết định 652 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước, buộc Ngân hàng phải trừ hết gốc rồi mới được thu lãi, Ngân hàng có ý kiến là Thông tư 39 cho phép được thu gốc rồi thu lãi, Ngân hàng VPBank đã thực hiện đúng khi bà M tiếp tục thanh toán khi nợ chuyển sang quá hạn, Ngân hàng VPBank đã trừ một phần vào gốc, rồi mới thu lãi. Xét thấy Quyết định 652/2007/QĐ-NHNN ngày 17/5/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước hết hiệu lực ngày 01/01/2018, Thông tư 39/2016/TT-NHNN có hiệu lực ngày 15/3/2017 tại khoản 4 Điều 18 quy định: "….Đối với khoản nợ vay bị quá hạn trả nợ, Tổ chức tín dụng thực hiện thu nợ theo thứ tự nợ gốc thu trước, nợ lãi tiền vay thu sau" là cũng phù hợp với việc Ngân hàng VPBank đã hoạch toán 1 phần vào nợ gốc trước và 1 phần vào nợ lãi là có căn cứ.

Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Hồ Thị M phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi trong hạn và tiền nợ lãi quá hạn cho ngân hàng VBBank tính đến ngày 28/8/2019 là 52.189.768 đồng, trong đó nợ gốc là 24.962.488 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.646.838 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.580.442 đồng.

[6]. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Theo Án lệ số: 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số: 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16/5/2013 và được công bố theo Quyết định số: 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì: "Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay". Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Án lệ số: 08/2016/AL ngày 17/10/2016 Tòa án nhân dân Tối cao để xác định nghĩa vụ chậm thi hành án là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP

ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao nếu Ngân hàng VPBank và bà M không thỏa thuận lãi suất quá hạn thì ấn định bằng 150% lãi suất trong hạn. Nên bà M tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn trên số nợ gốc chưa thi hành cho đến khi thi hành xong với mức bằng 150% lãi suất trong hạn đã thỏa thuận.

[7]Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng VPBank được chấp nhận nên bà Hồ Thị M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 là 2.609.000 đồng, hoàn trả Ngân hàng VPBank 1.043.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng VBBank đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm biên lai số AA/2010/00004306 ngày 03/4/2019.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 121, 122, 124, 280, 281, 283, 285, 290, 474, 476 của Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các Điều 26, 35, khoản 2 Điều 39, các Điều 217, 218, 227, 269, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 4 Điều 18 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL, được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank đối với bà Hồ Thị M về nợ lãi phạt chậm trả là 16.636.448 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank đối với bà Hồ Thị M về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn phát sinh từ Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng VPBank và bà Hồ Thị M.

3. Xác nhận bà Hồ Thị M còn nợ Ngân hàng VPBank tính đến ngày 28/8/2019 là 52.189.768 đồng. Buộc bà Hồ Thị M phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền 52.189.768 đồng (Năm mươi hai triệu, một trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 24.962.488 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.646.838 đồng, nợ lãi quá hạn là 21.580.442 đồng.

Kể từ ngày 29/8/2019 cho đến khi thi hành xong nợ gốc, bà Hồ Thị M còn phải chịu khoản tiền lãi trên nợ gốc chưa thi hành với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn quy định tại Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160610-101066-4049 ngày 06/6/2016.

4. Về án phí: bà Hồ Thị M phải chịu 2.609.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm linh chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng VPBank 1.043.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng VPBank đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm biên lai số AA/2010/00004306 ngày 03/4/2019.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Báo cho Ngân hàng VPBank có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Hồ Thị M vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND h. Gia Lâm;
-Chi cục THADS h. Gia Lâm;
-TANDTP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thiên Hương